

Bản án số: **384/2021/HS-ST**

Ngày: 30/9/2021

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ BIÊN HÒA – TỈNH ĐỒNG NAI**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa:* Bà Lê Hồng Ngọc.

*Các Hội thẩm nhân dân:*

1. Ông Trần Văn Chánh

2. Bà Nguyễn Thị Kim Chi

**- Thư ký Tòa án:** Bà Trần Thị Minh Sơn – Thư ký Tòa án

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai tham gia phiên tòa:** Ông Hà Quốc Hùng – Kiểm sát viên.

Trong ngày 30 tháng 9 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân TP Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 462/2021/TLST-HSST ngày 12 tháng 8 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 437/2021/QĐXXST-HS ngày 16 tháng 9 năm 2021 đối với bị cáo:

**Nguyễn Thành T** (tên gọi khác Tài M), sinh năm 1987 tại tỉnh Đồng Nai; Nơi cư trú: số A/A, khu phố A, phường TB, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai; Nghề nghiệp: Không; Trình độ văn hóa: 9/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Thiên chúa; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Văn M, sinh năm 1959 và bà Phạm Thị M, sinh năm 1957; Họ và tên vợ: Nguyễn Thị Minh Ch, sinh năm 1986 và có 01 con sinh năm 2012; Gia đình có 02 anh em, bị cáo là út trong gia đình; Tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân: Ngày 16/8/2005, bị Tòa án nhân dân thành phố Biên Hòa xử 13 tháng tù về tội “Cố ý gây thương tích”. Đã chấp hành xong hình phạt tù ngày 02/02/2007. (*Không có án tích theo khoản 1 Điều 107 BLHS*)

Bị cáo đầu thú ngày 05 tháng 5 năm 2021, bị tạm giữ ngày 05/5/2021 và chuyển tạm giam theo Lệnh tạm giam số 653/LTG ngày 10 tháng 5 năm 2021 của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Biên Hòa. Hiện bị cáo đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an thành phố Biên Hòa.

**- Bị hại:** Anh **Nguyễn Viết L**, sinh năm 1987.

Địa chỉ: C/A, KPA, phường TH, TP. Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai.

**- Người làm chứng:**

+ Anh **Đinh Quang C**, sinh năm 1980.

+ Anh **Trần Huy H**, sinh năm 1981.

+ Anh **Bùi Phi L**, sinh năm 1991.  
+ Ông **Phạm Kim Ph**, sinh năm 1977.  
+ Ông **Nguyễn Văn B**, sinh năm 1963.  
+ Anh **Nguyễn Quang H**, sinh năm 1987.  
+ Ông **Mai Đình Quang H**, sinh năm 1978.  
+ Ông **Lâm Minh Q**, sinh năm 1976.  
+ Anh **Nguyễn Xuân H**, sinh năm 1986.  
+ Anh **Phạm Đại Đ**, sinh năm 1989.  
+ Anh **Vũ Cao C**, sinh năm 1989.  
+ Anh **Trần Anh T**, sinh năm 1990.  
+ Anh **Nguyễn Vũ Đ**, sinh năm 1987.  
+ Anh **Nguyễn Xuân B**, sinh năm 1981.  
+ Anh **Nguyễn Xuân Nh**, sinh năm 1988  
(Bị cáo T; anh L, C, H, L, Ph, B, H, H, Q, H, Đ, Cg, T, Đ, B, N vắng mặt tại phiên  
tòa )

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

- Vụ thứ nhất: Vào khoảng 13 giờ ngày 13/02/2008, Nguyễn Xuân H ngồi uống bia cùng Nguyễn Vũ Đ, Phạm Đại Đ, Vũ Cao C, Nguyễn Thành T và Trần Anh T tại quán ăn Làng N ở phường Tân B, thành phố Biên Hòa. Trong lúc uống bia, H kể lại chuyện đánh bài bị thua và nghi ngờ người cầm cái đánh bạc gian dối, nên rủ cả bọn đến chiếu bạc để chiếm đoạt tiền thì tất cả đều đồng ý. H mua 10 (mười) con dao Thái Lan (dài 20cm, rộng 1,5cm) đưa cho mỗi người một con, rồi cùng đồng bọn đến khu vực đường nội bộ giáo xứ Hòa B thuộc phường Tân B, thành phố Biên Hòa. Khi đến nơi, cả nhóm của H thấy Đinh Quang C đang đánh bạc bằng hình thức xóc đĩa với Nguyễn Văn B, Phạm Kim Ph, Trần Huy H, Bùi Phi L, Mai Đình Quang H, Nguyễn Quang H và một số đối tượng không rõ họ tên khác. Lúc này, C, Thành T, Anh T và Đ dùng xe đứng cách chiếu bạc khoảng 5 (năm) mét, còn H và Đ cùng đi tới chiếu bạc, H rút dao Thái Lan ra uy hiếp, chiếm đoạt số tiền 1.550.000 đồng (một triệu năm trăm năm mươi nghìn đồng) của các con bạc đang đánh bạc. Sau khi chiếm đoạt tiền, vì thấy Ph và H là những người quen nên H đã trả lại cho Ph 500.000 đồng (năm trăm nghìn đồng), H 100.000 đồng (một trăm nghìn đồng). Sau đó, H cầm số tiền vừa chiếm đoạt được, rủ cả nhóm cùng đến quán ăn ở phường Hồ Nai để ăn nhậu chung.

- Vụ thứ hai: Trong lúc uống bia tại phường Hồ N sau khi chiếm đoạt được số tiền của những người tham gia đánh bạc trong vụ án nêu trên, H gặp một người quen (chưa xác định họ, tên) trong quán nhậu và được người này báo cho biết là có một bang nhóm mang tên “Dao Thái Lan” ở phường Tân Biên đang tìm nhóm của Nguyễn Xuân H để trả thù và đòi lại số tiền bị chiếm đoạt tại chiếu bạc. Biết tin này nên cả nhóm của H rủ nhau đến quán cà phê Sa K ở phường Trảng D, thành phố Biên Hòa uống nước, cùng bàn cách đối phó. Khi đi qua nhà của Nguyễn Xuân B, Nguyễn Xuân Nh, nhóm của H ghé vào rủ Nh, B cùng đi uống nước. Tại quán

Sa K, Nguyễn Vũ Đ dùng điện thoại liên lạc và nhờ Nguyễn Hoàng T làm trung gian để thương lượng với băng nhóm “Dao Thái Lan”. Sau đó, H cùng đồng bọn thống nhất là nếu không hòa giải được thì sẽ đánh lại băng nhóm “Dao Thái Lan”, B và Nh cũng đồng ý tham gia cùng. Tiếp đó, H đưa cho B, Nh mỗi người một con dao Thái Lan làm hung khí. Cùng khoảng thời gian này, Nguyễn Minh D, Nguyễn Viết L, Trần Đức H là các thành viên của băng nhóm “Dao Thái Lan” nghe bạn là Nguyễn Xuân H kể về việc bị nhóm của Đ và đồng bọn chiếm đoạt tiền ở chiều bạc, nên H cũng điện thoại nhờ T hẹn gặp Đ. Sau đó, T kêu Đ và H đến nhà hàng Thạc H ở khu phố 8B, phường Tân Biên, thành phố Biên Hòa để thương lượng, giải quyết. Đến khoảng 16 giờ ngày 13/02/2008, Hiếu cùng đồng bọn mang theo dao Thái Lan cùng đi đến nhà hàng Thạc H. Khi đến nơi, Vũ Cao C, Nguyễn Thành T, Trần Anh T và Phạm Đại Đ đứng ngoài cổng chờ, còn H, Đ, B và Nh cùng vào trong nhà hàng Thạc H thương lượng với D, H, L nhưng không thành và hai bên lời qua tiếng lại. Tiếp đó, H, B, N cầm dao đuổi đánh D, H, L thì D chạy thoát. H đuổi H nhưng không đánh, còn B, N đuổi theo L vào phòng ngủ của nhân viên trong nhà hàng, dùng dao Thái Lan đâm vào tay, chân L gây thương tích. Riêng Đ thấy L là bạn nên từ bỏ ý định đánh nhau.

Sau khi gây án, Nguyễn Xuân H cùng Phạm Đại Đ, Vũ Cao C, Trần Anh T, Nguyễn Vũ Đ, Nguyễn Xuân B đã bị bắt, còn Nguyễn Xuân Nh (X) và Nguyễn Thành T (Tài M) đã bỏ trốn và lần lượt bị truy bắt, khởi tố xét xử như sau:

+ Ngày 20/11/2008, Tòa án nhân dân thành phố Biên Hòa xử phạt:

- Bị cáo Nguyễn Xuân H: 04 (bốn) năm 06 (sáu) tháng tù về tội “Cướp tài sản”, 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù về tội “Cố ý gây thương tích”. Tổng hợp hình phạt của hai tội là 06 (sáu) năm tù.

- Bị cáo Phạm Đại Đ: 03 (ba) năm 07 (bảy) tháng tù về tội “Cướp tài sản”, 09 (chín) tháng tù về tội “Cố ý gây thương tích”. Tổng hợp hình phạt của hai tội là 04 (bốn) năm 04 (bốn) tháng tù.

- Bị cáo Vũ Cao C: 03 (ba) năm 06 (sáu) tháng tù về tội “Cướp tài sản”, 08 (tám) tháng tù về tội “Cố ý gây thương tích”. Tổng hợp hình phạt của hai tội là 04 (bốn) năm 02 (hai) tháng tù.

- Bị cáo Trần Anh T: 03 (ba) năm tù về tội “Cướp tài sản”, 06 (sáu) tháng tù về tội “Cố ý gây thương tích”. Tổng hợp hình phạt của hai tội là 03 (ba) năm 06 (sáu) tháng tù.

- Bị cáo Nguyễn Vũ Đ: 03 (ba) năm 06 (sáu) tháng tù về tội “Cướp tài sản”.

- Bị cáo Nguyễn Xuân B: 02 (hai) năm tù về tội “Cố ý gây thương tích”.

+ Ngày 21/5/2009, Tòa án nhân dân thành phố Biên Hòa xử phạt:

- Bị cáo Nguyễn Xuân Nh: 02 (hai) năm tù về tội “Cố ý gây thương tích”.

Riêng Nguyễn Thành T (Tài M) đã bỏ trốn khỏi địa phương sau khi gây án, ngày 16/9/2008 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Biên Hòa đã ra Quyết định khởi tố bị can và Quyết định truy nã đối với Tài về tội “Cướp tài sản” và “Cố ý gây thương tích”. Đến ngày 05/5/2011 Tài đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Biên Hòa đầu thú. Tại Cơ quan điều tra, Nguyễn Thành T khai nhận hành vi phạm tội như trên.

\* Vật chứng là những con dao Thái Lan, sau khi gây án các bị cáo đã đưa lại cho H và H đã vứt bỏ xuống khu vực cầu Suối Máu, nên Cơ quan Cảnh sát điều tra không thu giữ được.

\* Tại giấy chứng nhận thương tích số 146/YC ngày 19/2/2008 của Bệnh viện Đa khoa khu vực Thống Nhất và Bản giám định pháp y về thương tích số 0238/GDPY/2008 của Trung tâm pháp y tỉnh Đồng Nai, đã kết luận anh Nguyễn Viết L bị thương tích như sau:

- Vết thương cẳng tay trái, mu bàn tay trái, cẳng chân trái và cẳng chân phải do vật sắc nhọn.

- Để lại sẹo 1/3 giữa mặt trước cẳng tay trái 06 (sáu) cm, bờ mép sắc gọn, sẹo ngón II mu bàn tay trái 02 (hai) cm, bờ mép sắc gọn. Sẹo 1/3 trên mặt trước cẳng chân trái 02 (hai) cm, bờ mép sắc gọn. 03 (ba) vết sẹo mỗi vết dài 02 (hai) cm ở mặt ngoài 1/3 trên cẳng chân phải.

- Vết thương làm đứt cơ gấp chung các ngón và cơ gấp cổ tay trụ.

- X quang: Các nơi kiểm tra không thấy tổn thương.

- Hiện tại: Cử động các ngón tay, bàn tay trái còn hạn chế.

- Tỷ lệ thương tích toàn bộ là 11%.

- Xếp hạng thương tật: Tạm thời.

Về trách nhiệm dân sự: Gia đình Nguyễn Xuân H đã bồi thường tiền chi phí điều trị thương tích cho bị hại Nguyễn Viết L với số tiền 8.634.000 đồng (tám triệu sáu trăm ba mươi bốn nghìn đồng). Bị hại đã bãi nại không yêu cầu bồi thường thêm.

Tại cáo trạng số 472/CT-VKSBH ngày 09 tháng 8 năm 2021, Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Biên Hòa truy tố bị cáo Nguyễn Thành T, về tội “*Cố ý gây thương tích*” theo quy định điểm đ khoản 2 Điều 134 và tội “*Cướp tài sản*”, theo quy định tại điểm d khoản 2 Điều 168 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Biên Hòa tham gia phiên tòa trình bày lời luận tội nêu tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo, vẫn giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo theo quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 134 và điểm d khoản 2 Điều 168 Bộ luật Hình sự và tội danh nêu trên; đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo như sau:

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: bị cáo có nhân thân tốt (chưa có tiền án tiền sự ) bị cáo đã ra đầu thú, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải theo quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Áp dụng Điều 55 và Điều 58 đề nghị Hội đồng xét xử, xử phạt bị cáo từ 06 (sáu) tháng đến 08 (tám) tháng tù về tội “*Cố ý gây thương tích*” và 03 (ba) năm đến 03 (ba) năm 06 (sáu) tháng tù về tội “*Cướp tài sản*”. Tổng hợp hình phạt: 03 (ba) năm 06 (sáu) tháng tù đến 04 (bốn) năm 02 (hai) tháng tù.

Về xử lý vật chứng trong vụ án: Tại bản án số 664/2008/HSST ngày 20/11/2008 và bản án số 276/2009/HSST ngày 21/5/2009 của Tòa án nhân dân thành phố Biên Hòa đã xét xử đối với Nguyễn Xuân H, Phạm Đại Đ, Vũ Cao C, Trần Anh T, Nguyễn Vũ Đ, Nguyễn Xuân B và tuyên về xử lý vật chứng.



Về trách nhiệm dân sự: Đã được xử lý tại bản án số 664/2008/HSST ngày 20/11/2008 của Tòa án nhân dân thành phố Biên Hòa.

Về án phí: Buộc bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Bị cáo Nguyễn Thành T vắng mặt (có đơn xin vắng mặt) nên không có ý kiến gì về quyết định truy tố của Viện kiểm sát và không có trình bày lời nói sau cùng.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng: Đối với hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an TP. Biên Hòa, Điều tra viên; Viện Kiểm sát nhân dân TP. Biên Hòa, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự.

\* Về thủ tục tố tụng: Bị cáo có đơn xin xét xử vắng mặt, anh Nguyễn Viết L là bị hại có đơn xin xét xử vắng mặt, người làm chứng anh Nguyễn Xuân H, Đinh Quang C, Trần Huy H, Bùi Phi L, ông Phạm Kim Ph, Nguyễn Văn B, anh Nguyễn Quang H, ông Mai Đình Quang H, Lâm Minh Q, anh Nguyễn Xuân H, Phạm Đại Đ, Vũ Cao C, Trần Anh T, Nguyễn Vũ Đ, Nguyễn Xuân B, Nguyễn Xuân Nh vắng mặt không lý do. Căn cứ vào điểm c khoản 2 Điều 290, Điều 292, Điều 293 Bộ luật tố tụng hình sự, Hội đồng xét xử vắng mặt bị cáo, bị hại và người làm chứng.

[2] Căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án và lời khai thừa nhận của bị cáo tại phiên tòa, phù hợp với lời khai của bị hại và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, Hội đồng xét xử đã có đủ cơ sở xác định như sau: Vào khoảng 13 giờ ngày 13/02/2008, Nguyễn Xuân H, Nguyễn Vũ Đ, Phạm Đại Đ, Vũ Cao C, Nguyễn Thành T và Trần Anh T đã có hành vi dùng dao thái lan uy hiếp, chiếm đoạt số tiền 1.550.000 đồng (một triệu năm trăm năm mươi nghìn đồng) của những người tham gia đánh bạc đang sát phạt nhau tại khu vực đường nội bộ giáo xứ Hòa B thuộc phường Tân B, thành phố Biên Hòa. Vào 16 giờ cùng ngày, do mâu thuẫn từ việc chiếm đoạt số tiền đánh bạc nêu trên, Nguyễn Xuân H tiếp tục rủ Phạm Đại Đ, Vũ Cao C, Nguyễn Thành T và Trần Anh T, Nguyễn Xuân B và Nguyễn Xuân Nh dùng dao thái lan đến nhà hàng Thạc H ở khu phố A, phường Tân B, thành phố Biên Hòa để đuổi đánh và đâm anh Nguyễn Viết L gây thương tích cho anh Nguyễn Viết L với tỷ lệ tổn thương cơ thể là 11%. Ngày 10/6/2008, Nguyễn Xuân H, Phạm Đại Đ, Vũ Cao C, Trần Anh T, Nguyễn Vũ Đ, Nguyễn Xuân B bị bắt giữ để điều tra xử lý, riêng Nguyễn Xuân N và Nguyễn Thành T đã bỏ trốn. Ngày 21/02/2009, Nguyễn Xuân N bị bắt truy nã để điều tra xử lý. Ngày 05/5/2021, Nguyễn Thành T ra đầu thú. Do đó, đã có đủ căn cứ kết luận hành vi nêu trên của bị cáo đã phạm vào tội “Cố ý gây thương tích” và “*Cướp tài sản*” được quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 134 và điểm d khoản 2 Điều 168 Bộ Luật Hình sự.

[3] Về tính chất, mức độ hành vi phạm tội: Xét thấy, hành vi phạm tội của bị cáo là rất nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến tài sản và sức khỏe của công dân được pháp luật bảo vệ, làm mất an ninh trật tự tại địa phương. Trong vụ án này Nguyễn Xuân H là người rủ rê và trực tiếp thực hiện hành vi cướp tài sản và cố ý gây thương tích. Nguyễn Xuân B và Nguyễn Xuân N là người trực tiếp thực hiện

hành vi cố ý gây thương tích. Nguyễn Vũ Đ là người giúp sức cho H thực hiện hành vi cướp tài sản. Phạm Đại Đ, Vũ Cao C, Trần Anh T và Nguyễn Thành T là người giúp sức cho Nguyễn Xuân H thực hiện hành vi cướp tài sản; giúp sức cho Nguyễn Xuân B và Nguyễn Xuân N thực hiện hành vi cố ý gây thương tích. T sản chiếm đoạt là số tiền 1.550.000 đồng (một triệu năm trăm năm mươi nghìn đồng) và gây thương tích cho bị hại tỷ lệ là 11% không phải do bị cáo trực tiếp gây ra nhưng hậu quả là tỷ lệ tổn thương cơ thể của người bị hại là anh Liêm như đã nêu trên là do bị cáo và đồng phạm cùng tham gia, nên trong vụ án này thì bị cáo cũng phải chịu trách nhiệm toàn bộ đối với hậu quả đã gây ra. Trong vụ án này bị cáo là đồng phạm tham gia với vai trò thứ yếu không đáng kể.

[4] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo: Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có. Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Xét thấy, trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo tỏ thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Bị cáo đã ra đầu thú nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

[5] Về quyết định hình phạt: Qua xem xét tính chất mức độ hành vi phạm tội, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của bị cáo, mức hình phạt các bị cáo khác trong vụ án. Hội đồng xét xử, xét thấy bị cáo thực hiện hai tội, bị cáo là đồng phạm và do vai trò của bị cáo trong vụ án này là thứ yếu không đáng kể nên cần áp dụng khoản 2 Điều 54, Điều 55 và Điều 58 Bộ luật Hình sự xử bị cáo dưới khung hình phạt thể hiện sự nhân đạo của pháp luật.

[6] Về xử lý vật chứng trong vụ án: Tại bản án số 664/2008/HSST ngày 20/11/2008 và bản án số 276/2009/HSST ngày 21/5/2009 của Tòa án nhân dân thành phố Biên Hòa đã xét xử đối với Nguyễn Xuân H, Phạm Đại Đ, Vũ Cao C, Trần Anh T, Nguyễn Vũ Đ, Nguyễn Xuân B và tuyên về xử lý vật chứng.

[7] Về trách nhiệm dân sự: Đã được xử lý tại bản án số 664/2008/HSST ngày 20/11/2008 của Tòa án nhân dân thành phố Biên Hòa. Bị cáo Nguyễn Xuân H không yêu cầu các bị cáo khác phải bồi thường nên không xem xét.

[8] Về án phí: Buộc bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[9] Quan điểm của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Biên Hòa phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

### QUYẾT ĐỊNH:

1. Áp dụng dụng điểm đ khoản 2 Điều 134 và điểm d khoản 2 Điều 168; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, khoản 2 Điều 54, Điều 55, Điều 58 Bộ luật hình sự. Điểm c khoản 2 Điều 290, Điều 292, Điều 293 Bộ luật tố tụng hình sự. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Thành T (tên gọi khác: Tài M) phạm tội “*Cố ý gây thương tích*” và “*Cướp tài sản*”.

Xử phạt bị cáo **Nguyễn Thành T** (tên gọi khác: Tài M): **06 sáu) tháng tù về tội “Cố ý gây thương tích” và 03 (ba) năm tù về tội “Cướp tài sản”**. Tổng hợp hình phạt của hai tội buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung là **03 (ba) năm 06 (sáu) tháng tù**. Thời hạn tù tính từ ngày 05/5/2021.

## 2. Về án phí:

Áp dụng Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án buộc bị cáo Nguyễn Thành T phải nộp 200.000 đồng (*hai trăm ngàn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm.

Báo cho bị cáo, bị hại biết có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày. Người có mặt thời hạn tính từ ngày tuyên án, người vắng mặt thời hạn tính từ ngày nhận bản án, hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

### Nơi nhận:

- Bị cáo; Bị hại;
- Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Nai;
- VKSND thành phố Biên Hòa;
- VKSND tỉnh Đồng Nai;
- Cơ quan điều tra Công an thành phố Biên Hòa;
- Bộ phận T.H.A hình sự;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA  
(Đã ký)**

**Lê Hồng Ngọc**